

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2024/DS-ST**
Ngày: 19 - 6 - 2024
*V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Sơn.
2. Ông Nguyễn Xuân Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1944 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1955;

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Ngô Quyết C1, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị C2, sinh năm 1977;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H trình bày:

Ngày 05/9/2020, ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H có cho ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 vay số tiền 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng), không thỏa thuận lãi suất. Hẹn đến tháng 3/2021 ông C1, bà C2 trả số tiền 50.000.000 đồng. Số tiền còn lại là 550.000.000 đồng ông C1, bà C2 xin trả vào năm 2022, có viết giấy nhận nợ và ông C1, bà C2 đều ký nhận. Đến hạn trả tiền mặc dù ông C, bà H đã đòi nhiều lần nhưng ông C1, bà C2 vẫn không trả tiền đã vay. Nay ông C, bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 phải trả một lần số tiền vay là 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng) cho ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H.

Bị đơn ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 trình bày:

Ngày 05/9/2020, ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 có vay của ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H số tiền 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng), không thỏa thuận lãi suất. Hẹn đến tháng 3/2021 ông C1, bà C2 trả số tiền 50.000.000 đồng. Số tiền còn lại là 550.000.000 đồng ông C1, bà C2 xin trả vào năm 2022. Khi vay ông C1, bà C2 có viết giấy nhận nợ. Đối với yêu cầu khởi kiện ông C, bà H về việc yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông C1, bà C2 trả số tiền vay là 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng), nay do hoàn cảnh gia đình khó khăn, nợ nần nên ông C1, bà C2 xin được trả dần cho ông C và bà H mỗi tháng từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng/tháng của số tiền vay cho đến khi trả hết nợ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi được phân công giải quyết vụ án cho đến thời điểm trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 1 Điều 470 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H đối với ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2, buộc ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 phải trả cho ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H số tiền vay là 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H, bị đơn ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228; các điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 phải trả cho ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H số tiền vay là 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng), Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; bị đơn là ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 cư trú tại tổ dân phố 5, thị trấn Kiên Đức, huyện Đăk R’Lấp, tỉnh Đăk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk R’Lấp, tỉnh Đăk Nông theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Nguyên đơn ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 phải trả số tiền vay là 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng), Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên đơn cho rằng bị đơn có vay của nguyên đơn số tiền 600.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn thừa nhận có vay của nguyên đơn số tiền 600.000.000 đồng. Bị đơn cũng thừa nhận chữ ký, chữ viết trong giấy nhận nợ ngày 05/09/2020 do nguyên đơn giao nộp cho Tòa án là của bị đơn. Sự thừa nhận của các đương sự là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trên cơ sở giấy nhận nợ thì đây là hợp đồng vay có thời hạn và không thỏa thuận về mức lãi suất phải trả nên áp dụng khoản 1 Điều 470 của Bộ luật Dân sự bên vay có quyền trả lại tài sản bất cứ lúc nào, nhưng phải báo trước cho bên cho vay một thời gian hợp lý, còn bên cho vay chỉ được đòi lại tài sản trước kỳ hạn, nếu được bên vay đồng ý. Đối với đề nghị của bị đơn ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 cho rằng ông C1, bà C2 hiện nay không có khả năng thanh toán một lần, mà trả dần mỗi tháng từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng/tháng cho đến khi trả hết nợ, nhưng nguyên đơn ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H không chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự quy định về nghĩa vụ trả nợ như sau: *"Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn..."*, vì vậy không có căn cứ chấp nhận phương án trả nợ dần của bị đơn. Tuy nhiên, các đương sự có quyền thỏa thuận phương thức trả nợ trong quá trình thi hành án theo quy định tại Điều 6 của Luật Thi hành án dân sự. Từ những

phân tích và nhận định nêu trên xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc bị đơn ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 phải trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H số tiền vay là 600.000.000 đồng.

[4] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 20.000.000 đồng + 200.000.000 đồng x 4% = 28.000.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228; các điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 1 Điều 470 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H đối với ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2.

Buộc ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 phải trả cho ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H số tiền vay là 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Ngô Quyết C1 và bà Nguyễn Thị C2 phải chịu số tiền 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Xuân Diệu